TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:31/*2018*/HNGĐ - ST
Ngày: 24 *tháng 5 năm 2018*
V/v: Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - *Chủ tọa phiên tòa*: Bà Đặng Thị Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Tú Anh

2. Bà Nguyễn Quỳnh Thơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa: *Bà Phạm Thanh Thúy – Kiểm sát viên.*

Hôm nay, ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại phòng xét xử trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 48/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2018/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Hoàng Thanh Th**, sinh năm 19xx
Địa chỉ: Số 9A, ngõ 784/20 B Đ, quận H B Tr, HN.

Bị đơn: **Anh Chử Nhật A**, sinh năm 19xx
Địa chỉ: Số 1, ngách 99, ngõ A Tr II, phường Q T G, ĐĐ, HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 12 năm 2017 và bản tự khai ngày 24 tháng 01 năm 2018 cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Hoàng Thanh Th trình bầy: Chị Th và anh Chủ Nhật A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban phường Quốc Tử Giám, Đống Đa, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 20 tháng 10 năm 2016. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị Th trình bầy do anh Nhật A sử dụng ma túy đá làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, ngoài ra anh Nh A còn thường đánh đập và chửi bới chị Th. Nay chị Th xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn anh Nh A.

Về con chung: Chị Th xác nhận chị và anh Nhật anh có 01 con chung là Chử Nhật N (nam), sinh ngày 12/01/20xx. Ly hôn chị Thảo xin được trực tiếp nuôi cháu Nam, vì cháu N còn nhỏ cần sự quan tâm chăm sóc của người mẹ. Chị xin được nuôi

con và không yêu cầu anh Nh A cấp dưỡng nuôi cháu N. Chị hiện bán quần áo thuê, thu nhập trung bình một tháng là 4.000.000đồng.

Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Chị Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

Về án phí: Chị Th đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án, Tòa án đã giao các văn bản tố tụng của Tòa án cho anh Nh A, nhưng anh Nh A không đến tòa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự. Qua xác minh tại tổ dân phố số 23 cụm 10 phường Quốc Tử Giám và ý kiến của bà Vũ Thị M là mẹ đẻ của anh Nh A thế hiện: Anh Nh A và chị Th trong quá trình chung sống vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn đánh cái chửi nhau, gia đình và tổ dân phố đã hòa giải cho anh, chị nhiều lần nhưng không có kết quả. Từ tháng 12/2017 chị Th đã chuyển đi nơi khác sống, không sống ở nhà anh Nh A. Do anh Nh A không đến Tòa nên Tòa án không thể lấy được lời khai của anh Nh A cũng như không tiến hành hòa giải cho anh, chị đoàn tụ được.

Tại phiên tòa sơ thẩm chị Th giữ nguyên các yêu cầu nêu trên và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến: Quá trình tiến hành tố tụng giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến phiên tòa xét xử ngày hôm nay Thẩm phán và Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tiến hành tố tụng theo đúng các trình tự thủ tục mà bộ luật tố tụng dân sự quy định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Sau khi phát biểu đánh giá các tình tiết của vụ án. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Nh A. Về con chung: Xác nhận chị Th và anh Nh A có 01 con chung là Chử Nh N (nam), sinh ngày 12/01/2017, giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh Nh A cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Chị Th, anh Nh A không có tài sản chung không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xem xét

Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục: Quá trình tòa án tiến hành tố tụng giải quyết vụ án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án triệu tập anh Nh A đến Tòa để giải quyết vụ án, nhưng anh Nh A không đến Tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Nh A đã được Tòa án tống đạt quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham phiên tòa, thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng tại phiên tòa nhưng anh Nh A vắng mặt không có lí do. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 207 và khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành giải quyết và xét xử vụ án vắng mặt anh Nhật Anh.

Đây là vụ án Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, bị đơn là anh Chử Nh A.

Anh Nh A có nơi cư trú tại số 1 ngách 99 ngõ A Tr II, phường Q Tử G, ĐĐ, HN. Nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Về nội dung:

[1].**Về quan hệ hôn nhân**: Chị Hoàng Thanh Th và anh Chử Nh A xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội chứng nhận kết hôn ngày 20 tháng 10 năm 2016 Hôn nhân của chị Th, anh Nh A là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của chị Th và ý kiến của đại diện tổ dân phố số 23 phường Quốc T G, quận ĐĐ, HN cũng như ý kiến của mẹ đẻ anh Nh A đủ cơ sở xác định chị Th, anh Nh A luôn xảy ra mâu thuẫn đánh cãi, chửi nhau, hơn nữa trong quá trình giải quyết vụ án anh Nh A đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Nh A không đến tòa để thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Vì vậy tòa án không thể tiến hành hòa giải cho anh Nh A, chị Th đoàn tụ được. Việc anh Nh A không đến tòa để tham gia hòa giải thể hiện anh không có mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng vì vậy việc chị Th xin ly hôn anh Nh A là có căn cứ chấp nhận và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2]. **Về con chung**: Chị Th xác nhận chị và anh Nh A có 01 con chung là Chử Nhật N (nam), sinh ngày 12/01/2017. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi cháu Chử Nhật N và không yêu cầu anh Nh A cấp dưỡng nuôi con. Xét yêu cầu xin nuôi con của chị Th. Hội đồng xét xử thấy chị Th hiện có nghề nghiệp và chỗ ở ổn định, thu nhập 4.000.000 đồng/ 1 tháng, cháu N hiện mới được 16 tháng tuổi cần sự chăm sóc của người mẹ. Nên căn cứ vào Điều 81 luật hôn nhân và gia đình giao cháu Na cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của chị Th không yêu cầu anh Nh A cấp dưỡng nuôi con.

[3]. **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Chị Th xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. **Về nợ**: Chị Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

[5]. **Về án phí**: Chị Th phải chịu 300.000đồng án Dân sự sơ thẩm

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa phát biểu và đề xuất hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Từ nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình, Luật số 52/2014/QH13 ngày 19/6/2014.

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 146; 147; Điều 207; khoản 2 Điều 227; các Điều 271; 273; 278; 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1.Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hoàng Thanh Thảo đối với anh Chử Nhật Anh.

Chị Hoàng Thanh Th được ly hôn anh Chử Nhật A.

2.**Về con chung**: Xác nhận chị Hoàng Thanh Th và anh Chử Nh A có 01 con chung là Chử Nhật N (nam), sinh ngày 12/01/2017. Giao cháu Chử Nh N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nh A cho đến khi nào chị Th có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Anh Nh A được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

3. **Về tài sản chung** (gồm động sản và bất động sản): Chị Th xác nhận không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. nên Tòa không xem xét. Nếu anh Nh A chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu giải quyết thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

4. **Về nợ**: Chị Th xác nhận không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

5. **Về án phí**: Chị Hoàng Thanh Th phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0006694 ngày 12/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt chị Th, vắng mặt anh Nh A. Chị Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Anh Nh A được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Đống Đa.
- THA quận Đống Đa.
- Đ- ơng sự.
- UBND phường Q T G, quận ĐĐ, H N.
- L- u

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Đặng Thị Hường